

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST  
Ngày 04 - 3 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Sỹ Trứ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Nguyệt – Là cán bộ nghỉ hưu.

Ông Huỳnh Hoàng Thuận – Là giáo viên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Cảnh Khang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh ngày 01/11/2001 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Tổ 22, khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị Kim L (chết); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Cháu Trương Thị Thúy H, sinh ngày 19/7/2005, nơi cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: 50A/5 khu phố 4, phường A, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

**Người đại diện hợp pháp:** Ông Trương Văn T, sinh năm 1975, bà Huỳnh Thị Mỹ X, sinh năm 1981 (là cha, mẹ bị hại), cùng địa chỉ cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: 50A/5 khu phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

**Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại:** Ông Nguyễn Trọng Tùng, là Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1976, nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; chỗ ở: 1/46 khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

Ông Mai Thế H, sinh năm 1990, nơi cư trú: 172/5 khu phố 4, phường , thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

Bà Nguyễn Thị Thúy A, nơi cư trú: Ấp M, xã P, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L và Trương Thị Thúy H có quen biết nhau qua mạng xã hội Zalo nên nảy sinh tình cảm yêu thương với nhau. L đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với H 02 lần và chiếm đoạt tài sản của H, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 04/5/2021, L điều khiển xe mô tô biển số: 66MA-00403 chạy đến địa chỉ số 50A/5, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương chở H đi chơi. Sau đó, L điều khiển xe mô tô chở H vào nhà nghỉ Kỳ Phú, tại địa chỉ số 89C/1, khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thuê phòng 102 của nhà nghỉ. Tại đây, L và H tự cởi quần áo ra để quan hệ tình dục với nhau, do H có đeo 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18K có trọng lượng 1,5 chỉ trên cổ bị vướng nên đã tháo ra để trên giường. Quan hệ tình dục xong, L và H tự mặc quần áo, L trả tiền phòng rồi cả hai về phòng trọ. Khi về đến nơi thì H phát hiện đã để quên 01 sợi dây chuyền vàng trên giường nhà nghỉ Kỳ Phú nên H nhắn tin cho L nhờ quay lại lấy. Lúc này, L điều khiển xe mô tô chạy đến nhà nghỉ Kỳ Phú vào phòng đã thuê lấy 01 sợi dây chuyền vàng 18K của H cất giữ trong người. Sau khi lấy được tài sản, do cần tiền tiêu xài nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt nên L nhắn tin cho H biết là không tìm thấy sợi dây chuyền vàng. Sau đó, L đi đến tiệm vàng Kim Thuận Thành Đạt địa chỉ khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương bán cho ông Huỳnh Văn T với giá 3.080.000 đồng. Số tiền có được thì L tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 08/5/2021, L nhắn tin cho H rủ đi chơi thì H đồng ý. Lúc này, L điều khiển xe mô tô biển số: 66MA-00403 chạy từ khu vực huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đến phòng trọ của H chở H vào nhà nghỉ Kỳ Phú và thuê phòng số 102 để quan hệ tình dục. Trong lúc quan hệ tình dục thì L nhìn thấy H có đeo 2 chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 1 chỉ trên tay nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, sau khi quan hệ tình dục xong thì L giả vờ nói với H đưa 02 chiếc nhẫn vàng 18K cho L đi đo kích cỡ để làm nhẫn cưới của hai người thì H đồng ý đưa cho L 2 chiếc nhẫn vàng 18K. Sau đó, L điều khiển xe mô tô chở H về phòng trọ rồi L đến tiệm vàng Kim Hồng Đăng tại địa chỉ số 1/278, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương gặp ông Mai Thế H bán 02 chiếc nhẫn vàng 18K với giá 3.000.000 đồng. Số tiền bán vàng có được L tiêu xài cá nhân và bỏ trốn, tắt máy điện thoại. Đến ngày 20/5/2021, H nhìn thấy L đang ở khu vực chợ Đông Đô, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nên trình báo lực lượng Công an phường An Phú đến mời L về trụ sở làm việc. Tại Công an phường An Phú thì L khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 339/2021/GDPY ngày 23/6/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận tình trạng bộ phận sinh dục của Trương Thị Thúy H như sau: Âm hộ, tầng sinh môn không chảy suôt; màng trinh giãn rộng, vết rách cũ vị trí 03 giờ, 09 giờ; âm đạo huyết trắng ít.

Căn cứ biên bản định giá tài sản và kết luận định giá tài sản ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 sợi dây chuyền vàng 18K, nặng 1,5 chỉ có trị giá 5.550.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18K, nặng 1 chỉ có trị giá 3.700.000 đồng, 01 nhẫn vàng 18K, nặng 1 chỉ có trị giá 3.700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 12.950.000 đồng.

Căn cứ giấy khai sinh của Ủy ban nhân dân xã Tân Quới, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 17/8/2005 thì Trương Thị Thúy H, sinh ngày 19/7/2005. Tại thời điểm thực hiện hành vi quan hệ tình dục đến khi phát hiện bắt giữ H có độ tuổi là 15 tuổi 9 tháng.

Cáo trạng số 40/CT-VKS-TA ngày 26/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145, tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là người dưới 16 tuổi; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, từ 08 tháng đến 10 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và từ 08 tháng đến 10 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt bị cáo chấp hành chung cả ba tội là 04 năm 10 tháng đến 05 năm 08 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 12.950.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giao cho Công an thành phố Thuận An xe mô tô biển số: 66MA-00403 để tiếp tục xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S màu đỏ.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung cáo trạng truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình nên xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện làm lại cuộc đời.

Tại đơn xin vắng mặt ngày 02/3/2022, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày nội dung sự việc như bản cáo trạng, bị hại và người đại diện hợp pháp yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 12.950.000 đồng, không yêu cầu bồi thường về danh dự, nhân phẩm và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Thống nhất với bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố về các tội danh Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145, tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Bị hại Trương Thị Thúy H là người dưới 16 tuổi, bị cáo biết rõ điều đó nhưng vì ham muốn tình dục mà bị cáo đã hai lần quan hệ với bị hại và cũng lợi dụng sự non nớt của bị hại mà bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của họ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tài sản chiếm đoạt. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Bị cáo Nguyễn Thành L và bị hại Trương Thị Thúy H, sinh ngày 19/7/2005 có quan hệ tình cảm yêu đương với nhau, để thỏa mãn nhu cầu quan hệ tình dục, trong các ngày 04/5/2021, ngày 08/5/2021 tại nhà nghỉ Kỳ Phú, tại địa chỉ số 89C/1, khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương bị cáo L đã quan hệ tình dục 02 lần với bị hại H. Tại thời điểm bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội, bị hại H trong độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

Ngoài ra, ngày 04/5/2021 lợi dụng sự tin tưởng của bị hại khi bị hại nhờ bị cáo đến nhà nghỉ Kỳ Phú lấy sợi dây chuyền vàng 18K, nặng 1,5 chỉ có trị giá 5.550.000 đồng mà bị hại để quên trong nhà nghỉ, sau khi lấy tài sản, bị cáo đã gian dối nói không tìm thấy nhằm chiếm đoạt sợi dây chuyền.

Ngày 08/5/2021, tại nhà nghỉ Kỳ Phú, sau khi quan hệ tình dục với Trương Thị Thúy H, thấy H đeo nhẫn vàng, để chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo dùng thủ đoạn gian dối giả vờ nói với bị hại H đưa 02 chiếc nhẫn vàng 18K, mỗi chiếc 01 chỉ, trị giá 7.400.000 đồng cho bị cáo để bị cáo đi đo kích cỡ để làm nhẫn cưới của hai người nhằm chiếm đoạt 2 chiếc nhẫn vàng này.

Hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145; tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145; tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện nên chấp nhận.

[3] Phần trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về tài sản, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác, xâm phạm quyền trẻ em được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, nhân cách của trẻ em, xâm phạm thuần phong mỹ tục, đạo đức con người. Bị cáo nhận thức rõ hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi và dùng thủ đoạn gian dối, lạm dụng niềm tin của bị hại để chiếm đoạt tài sản của họ là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài và ham muốn dục vọng, lợi dụng sự nhận thức non nớt của trẻ nhỏ nên bị cáo đã cố ý phạm tội vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là người dưới 16 tuổi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự .

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo một lần bị xét xử về nhiều tội nên áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 sợi dây chuyền vàng 18K, nặng 1,5 chỉ có trị giá 5.550.000 đồng; 02 nhẫn vàng 18K, mỗi chiếc nặng 1 chỉ có trị giá 7.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 12.950.000 đồng, hiện không thu hồi được, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường, yêu cầu của bị hại là có căn cứ nên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 12.950.000 đồng.

[9] Đối với ông ông Huỳnh Văn T và ông Mai Thế H là người mua vàng của bị cáo nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, sau khi mua cũng không xác định được tài sản đã mua nên không thu hồi được nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu FUSIN, biển số: 66MA-004.03 mà bị cáo Nguyễn Thành L sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Qua điều tra, xác minh được chiếc xe này do bà Nguyễn Thị Thúy A đứng tên trên giấy đăng ký xe, hiện bà A không có mặt tại nơi cư trú. Bị cáo L khai nhận mượn xe mô tô trên của tên Thuận, nhưng rõ thông tin nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trưng cầu giám định số khung, số máy không thay đổi, đã thông báo truy

tìm chủ sở hữu nhưng không có người liên hệ giải quyết, nên giao cho Công an thành phố Thuận An quản lý, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S màu đỏ bị cáo Nguyễn Thanh L sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 2 Điều 145; khoản 1 Điều 174; điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 48; Điều 55 của Bộ luật Hình sự .

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 589 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, 09 (chín) tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 09 (chín) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành cả ba tội là 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải bồi thường cho bị hại Trương Thị Thúy H số tiền 12.950.000 đồng (mười hai triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án thì còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

3. Về xử lý vật chứng: Giao cho Công an thành phố Thuận An 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu FUSIN, kiểu dáng Sirius, màu sơn: đỏ -đen, gắn biển số: 66MA-004.03, số máy: FMB-862606, số khung: BD-862606 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO, loại A3S, màu đỏ.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2022).

4. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thành Lo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 647.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Sỹ Trứ**